

Bản án số: 78/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09-9-2021.

V/v tranh chấp xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Duy Loan;

2. Bà Tăng Thị Bạch Vân.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: không.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 220/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp: “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* ông Võ Hoàng S, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là ông Võ Hoàng S trình bày:

Ông Võ Hoàng S và bà Nguyễn Thị L chung sống với nhau được cha, mẹ hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán vào năm 1990 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Số 103/2013, Quyền số I/2013, ngày 08/7/2013. Quá trình chung sống ông, bà có 02 người con chung tên Võ Thị Diễm H, sinh năm 1992 và Võ Hoàng Tuấn A, sinh ngày 01/01/1997 hiện nay đã trưởng thành và sống tự lập. Do vợ chồng không cùng quan điểm sống nên cuộc sống hôn nhân không thể tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông, bà đã ly thân nhau hơn 10 năm.

Nay ông S yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965.
- Về con chung: Võ Thị Diễm H, sinh năm 1992 và Võ Hoàng Tuấn A, sinh ngày 01/01/1997 hiện nay đã trưởng thành và sống tự lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.
- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà thừa nhận lời trình bày của ông Võ Hoàng S về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như ông S trình bày là đúng sự thật. Nhưng nguyên nhân mâu thuẫn gia đình chưa trầm trọng, bà không đồng ý ly hôn với ông S. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này và không có yêu cầu phản tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông S và bà L có đăng ký kết hôn vào ngày 08/7/2013, do bất đồng quan điểm sống nên đã ly thân đến nay hơn 10 năm. Bà L cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn gia đình chưa trầm trọng, bà không đồng ý ly hôn với ông S. Ông S thì kiên quyết xin ly hôn.

Nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp là do vợ chồng không cùng quan điểm, mâu thuẫn ngày càng gay gắt nên đã ly thân nhau hơn 10 năm mỗi người ở riêng một nhà. Xét thấy, mối quan hệ vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã thật sự tan vỡ, không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Bởi lẽ, theo lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để xác định cuộc sống vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu ly hôn bị đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung:

Các đương sự thừa nhận quá trình chung sống có 02 (hai) người con chung tên Võ Thị Diễm H, sinh năm 1992 và Võ Hoàng Tuấn A, sinh ngày 01/01/1997 hiện nay đã trưởng thành và sống tự lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung: Do các đương sự tự khai là tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[4] Về nợ chung: Do các đương sự tự khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Võ Hoàng S ly hôn bà Nguyễn Thị L.

[2] Về con chung: Võ Thị Diễm H, sinh năm 1992 và Võ Hoàng Tuấn A, sinh ngày 01/01/1997 hiện nay đã trưởng thành và sống tự lập, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung: Do các đương sự tự khai là tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[4] Về nợ chung: Do các đương sự tự khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Hoàng S phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông Võ Hoàng S đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009823 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách không nộp thêm. Bà Nguyễn Thị L không chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Đương sự;
- UBND xã T, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình